

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 11-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Bồng.

Ông Đinh Công Ó.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

**Tại điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La**

**- Người tiến hành tố tụng:**

**Kiểm sát viên:** Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quảng Mạnh Tuấn và ông Lò Bảo Lâm.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Giàng A V** (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 01 năm 1983 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản KB, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S (đã chết) và bà Phàng Thị D, sinh năm 1968; có vợ là Phàng Thị C, sinh năm 1988 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng tại Quyết định số 15/QĐ-TA ngày 07/3/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022 đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Giàng Thị P, sinh năm 1974; Địa chỉ: Bản KB, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Lò Như Hoa, địa chỉ: Bản Giáo, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 06/9/2022, Công an xã KB, huyện Phù Yên phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại Bản KB, xã KB, huyện Phù Yên phát hiện tại nhà Giàng A L có Giàng A V đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Giàng Thị P.

Vật chứng thu giữ gồm: 30.000 đồng tiền NHNNVN; 01(một) gói chất bột màu trắng nghi là Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu hồng được thu giữ trên tay trái của V. Thu giữ của Giàng Thị P 01(một) gói chất bột màu trắng nghi Heroine bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh.

Quá trình điều tra, bị cáo Giàng A V khai nhận: Ngày 04/9/2022 khi V đang ở nhà thì có 01 người phụ nữ đến bán vải, V đã hỏi mua được của người đó 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 05 giờ ngày 06/9/2022, Giàng A V đi từ nhà V sang nhà em trai Giàng A L để trông nhà và mang theo 01(một) gói Heroine để trong túi quần bên trái, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Khi đến nhà L, V lấy gói ma túy ra, đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì có Giàng Thị P đi bộ vào nhà L. Thấy V, P hỏi có ma túy bán không, V trả lời "*Có, còn một ít*". P đưa cho V số tiền 30.000 đồng, V cầm tiền rồi lấy ra một ít Heroine gói vào mảnh nilon màu xanh rồi đưa cho P. Số ma túy còn lại V gói lại cầm cùng với số tiền 30.000 đồng V bán ma túy cho P ở tay trái. Cùng lúc đó, Tổ công tác Công an huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Ngày 06/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng 01 (một) gói chất bột nghi là Heroine thu giữ của Giàng A V có khối lượng 0,016 gam, ký hiệu V1; 01 (một) gói chất bột màu trắng nghi Heroine tạm giữ của Giàng Thị P có khối lượng 0,027 gam, ký hiệu P1. Lấy toàn bộ số vật chứng trong mẫu ký hiệu V1, P1 gửi giám định. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 144/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1508/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Các mẫu gửi giám định ký hiệu P1, V1 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là: P1=0,027 gam và V1=0,016 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,043 gam; loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*”

Cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Giàng A V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A V từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu hồng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Giàng A V.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V, do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 20 phút ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại bản KB, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/9/2022, bị cáo Giàng A V đã có hành vi mua bán trái phép 0,043 gam chất ma túy; loại Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã bị áp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 lần, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của bị cáo. Xét thấy số tiền này là tiền do phạm tội mà có, do đó, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu xanh và 01 (Một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu hồng. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ theo lời khai của bị cáo, đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với Giàng Thị P là người đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,027 gam Heroine. Bản thân P chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, khối lượng tàng trữ dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của P không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 12/10/2022, Công an huyện Phù Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[7] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, bên trong đựng gồm: 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì thư đã được

niêm phong, bên trong đựng gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu hồng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Giàng A V.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 07/BB-GNVC ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11/11/2022).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Anh Đức**